

DANH SÁCH PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN
TRƯỜNG MẦM NON HÒA MI NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Quyết định số: 215/QĐ-TrMN ngày 02 tháng 08 năm 2021).

ST T	Họ và tên	Nă m sinh	Chức vụ	Biên chế	Đăng viên	Trình độ CM	Nhiệm vụ	Sĩ số giao	Kiểm nhiệm	Số giờ giảm trừ
1	Nguyễn Thị Mến	1968	Hiệu trưởng	x	x	ĐHGDMN	Phụ trách chỉ đạo chung HĐ dạy 2h/tuần		Bí thư chi bộ	Giảm 2h/tuần
2	Nguyễn Thị Duyên	1967	P. Hiệu trưởng	x	x	ĐHGDMN	Phụ trách CM NT, CSND, CSSK, phong trào thi đua HĐ dạy 4h/tuần		Phó BTCB	
3	Đoàn Thị Thu Hiền	1984	P. Hiệu trưởng	x	x	ĐHGDMN	Phụ trách CM MG PCGD,CNTT,CSVC, KĐCLGD HĐ dạy 4h/tuần			
4	Trần Thị Thúy Hồng	1973	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 5tuổi A	28	CTCĐ	Giảm 3h/tuần
5	Chu Thị Hòa	1990	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy lớp 5 tuổi A			
6	Hoàng Thị Biển Hên	1989	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 5tuổi B	16		Giảm 3h/tuần
7	Bùi Thị Thoan	1982	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 4 tuổi A	24		Giảm 6h/tuần
8	Tô Thị Thanh	1982	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 4 tuổi A			
9	Lại Thị Nga	1986	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 4 tuổi B	20		
10	Trần Thị Nhân	1967	Giáo viên	x	x	CĐGDMN	CN và giảng dạy MG 4 tuổi B			
11	Mê Thị Thùy Dung	1980	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 3 tuổi A	22		
12	Trần Thị Nga	1981	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 3 tuổi A		TPTMG	
13	Chu Thị Yến	1982	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 3 tuổi B			Giảm 2h/tuần

14	La Thị Yên	1987	Giáo viên	x		ĐHGDMN	CN và giảng dạy MG 3 tuổi B	22		
15	Phạm Thị Đuộm	1972	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy nhóm trẻ A	30		
16	Lý Thị Mai	1969	Giáo viên	x		CĐGDMN	CN và giảng dạy nhóm trẻ A		TT tổ nhà trẻ	Giảm 3h/tuần
17	Lê Thị Hồng Thùy	1989	Giáo viên	x		ĐHGDMN	CN và giảng dạy nhóm trẻ A1		TP tổ NT	Giảm 3h/tuần
18	Phạm Thị Tuyết	1987	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy nhóm trẻ A2	13		
19	Chu Thị Trang	1989	Giáo viên	x	x	ĐHGDMN	CN và giảng dạy nhóm trẻ A3	13		
20	Cao Thị Liên	1986	Y tế	x		TC Y sĩ ĐK	Nhân viên Y tế học đường		Thủ quỹ	
21	Ngô Thị Vóc	1979	Kế toán	x	x	ĐH TC- KT	Nhân viên Kế toán		VT-HC	
22	Nguyễn Thị Huế	1987	Cấp dưỡng			SC Nấu ăn	Nấu ăn điểm trung tâm			
23	Lê Thanh Xuân	1981	Cấp dưỡng			SC Nấu ăn	Nấu ăn điểm trung tâm			
24	Bùi Thị Hiện	1979	Cấp dưỡng			SC Nấu ăn	Nấu ăn điểm Quán Vuông			
25	Trương Thị Yên	1994	Cấp dưỡng			SC Nấu ăn	Nấu ăn điểm Bắc Sơn		Bếp trưởng	
26	Phạm Xuân Thủy		Bảo vệ				Bảo vệ điểm chính + Lao công			
27	Phạm Văn Lập		Bảo vệ				Bảo vệ điểm Bắc Sơn			
28	Nguyễn Văn Hà		Bảo vệ				Bảo vệ điểm Quán Vuông			
	CỘNG				16			188		

Nơi nhân :

- Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều(b/c);
- CBGVNV(t/h);
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mến

